

Ngày 29/9/2020

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN- TỈNH THÁI NGUYÊN

giải quyết cấp dưỡng nuôi con. Anh T đi lại thăm nom chăm sóc con chung theo quy định.

Về điều kiện nuôi con: Chị T và anh T đều làm công nhân của Công ty Samsung, lương của chị T là trên 7 triệu đồng/ tháng; Lương của anh T trên 6 triệu đồng/ tháng;

+ *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ *Về án phí*: Chị T tự nguyện nộp án phí ly hôn theo quy định.

Trong bản tự khai và các văn bản khác do Tòa án lập, anh Đào Ngọc T là bị đơn thừa nhận: Về thời điểm kết hôn, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng, con chung và điều kiện nuôi con của hai người như chị T khai nêu trên là đúng thực tế. Nay anh T xác định tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tuy nhiên anh T không mong muốn vợ chồng ly hôn. Nếu chị T cương quyết yêu cầu ly hôn anh T cũng đồng ý.

Về trách nhiệm nuôi con chung sau khi ly hôn: Thực tế hiện tại cháu S đang ở với chị T và được ông bà ngoại hỗ trợ chăm sóc. Sau khi ly hôn anh T vẫn đồng ý để cháu S ở với mẹ nhưng về pháp lý (trong bản án) đề nghị Tòa án xác định anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu S, không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con,

+ *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ *Về án phí*: Anh T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến do đó, Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] **Về tố tụng**: Đây là vụ kiện Tranh chấp về ly hôn do chị Lại Thị Việt Trinh khởi kiện xin ly hôn anh Đào Ngọc T. Nơi cư trú của anh T thuộc địa phận thành phố Thái Nguyên, do đó Tòa án nhân dân (TAND) thành phố Thái Nguyên thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (BLTTDS); Người tiến hành tố tụng giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của BL

TTDS về tổng đạt các văn bản tố tụng và các thủ tục tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp; Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt, HĐXX căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 của BLTTDS tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả người tham gia tố tụng trong vụ án.

[2] **Về nội dung**:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh T kết hôn vào tháng 01/2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên trên cơ sở tự nguyện. Các đương sự đã tuân thủ đầy đủ các quy định về kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình (Luật HN&GD), do đó có đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa các đương sự là hợp pháp.

Các đương sự đều thừa nhận do mâu thuẫn căng thẳng, vợ chồng không còn sự tôn trọng lẫn nhau và đã sống ly thân như đã nêu trên, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng chị T vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn anh T. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định tình trạng mâu thuẫn giữa các đương sự đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn sự gắn kết, việc duy trì quan hệ hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt, nên chấp nhận yêu cầu của chị T để giải phóng cho các đương sự, tạo điều kiện cho các đương sự ổn định cuộc sống là phù hợp với thực tế và Điều 56 Luật HN&GD;

2. Về con chung: Quá trình chung sống chị T và anh T có 01 con chung- hiện chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng như nêu trên. Xét thấy cha và mẹ đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chưa thành niên. Việc giao trách nhiệm cho người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cần đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con. Căn cứ vào điều kiện thực tế của các đương sự, cần chấp nhận yêu cầu của chị T, giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng con đến khi tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T đi lại thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật là phù hợp với thực tế, đảm bảo quyền lợi cho con sau khi cha mẹ ly hôn theo quy định tại Điều 58, 81, 82, 83 của Luật HN&GD; Không giải quyết cấp dưỡng nuôi con (do các đương sự không yêu cầu- nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác);

3. Về tài sản chung, nợ chung: HĐXX không giải quyết (do đương sự không yêu cầu- nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác).

4. Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định khoản 1 Điều 146; Khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 272; Điều 273 của BLTTDS;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các quy định: - Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 238 của BLTTDS;

- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật HN&GD;

- Khoản 1 Điều 146; Khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; Nghị quyết số 326/ /2016/ UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016;
- Điều 271; Điều 272; Điều 273 của BLTTDS ;

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của chị Lại Thị Việt Trinh;
Cho chị T được ly hôn anh Đào Ngọc T;
2. *Về con chung*: Giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đào Ngọc S, sinh ngày 17/7/2014 đến khi tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T thực hiện quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật; Không giải quyết cấp dưỡng nuôi con (do các đương sự không yêu cầu- nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác)
3. *Về tài sản chung và nợ chung*: HĐXX không giải quyết (do các đương sự không yêu cầu - nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác).
4. *Về án phí*: Chị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách nhà nước (chuyển từ Tiền tạm ứng án phí sang - theo Biên lai thu số 0003187 ngày 26/6/2020 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên lập);

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
 - VKSND TPTN;
 - THADSTPTN;
 - UBND p. Đồng Bẩm
- TP Thái Nguyên
- Đương sự
 - Lưu HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thúy Kiên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADSTPTN;
- UBND p. Đồng Bẩm
- TP Thái Nguyên
- Đương sự
- Lưu HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thúy Kiên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thúy Kiên